

Bài tập cuối tuần Tiếng Việt 5 tuần 8 - Đề 2 (Có đáp án và lời giải chi tiết)**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I/ Bài tập về đọc hiểu****Tiếng vườn**

Mùa xuân về lúc nào không rõ. Tôi nghe tiếng vườn gọi.

Trong vườn, cây muỗm khoe vòng hoa mới. Hoa muỗm tua tua trở thẳng lên trời. Hoa muỗm chính là chiếc đồng hồ mùa xuân. Muỗm nở sớm để đơm hoa kết trái vào giáp Tết.

Hoa nhài trắng xoá bên vại nước. Những bông nhài xinh, một màu trắng tinh khôi, hương ngọt ngào, sức nức. Màu xanh của búp lá vừa hé khỏi cành đã bừng bừng sức sống. Khi hoa nhài nở, hoa bưởi cũng đua nhau nở rộ. Từng chùm hoa bưởi, cánh trắng chằng kém hoa nhài, nhưng hoa bưởi lại có những tua nhị vàng giữa lòng hoa như những bông thủy tiên thu nhỏ. Hoa bưởi là hoa cây còn hoa nhài là hoa bụi. Hoa cây có sức sống mạnh mẽ. Hoa bụi có chút gì giản dị. Hương toả từ những cánh hoa nhưng hương bưởi và hương nhài chẳng bao giờ lẫn. Mỗi thứ hoa đều có tiếng nói của riêng mình.

Nhưng ấn tượng nhất là những tán xoan. Cả mùa đông phơi thân cành khô cong trước gió lạnh. Vậy mà chỉ hơi xuân chớm đến, trên những cành tưởng chừng khô như chết ấy, bỗng vỡ oà ra những chùm lộc biếc. Lộc xoan có màu ngọc lục sang trọng, nhìn ngắm mãi vẫn chưa hết vẻ đẹp của búp trên cành. Và trong những tán lá cây vườn mọi sinh vật đều tụ hội. Chim vành khuyên lịch chích tìm sâu trong bụi chanh. Những cánh ong mật quay tít riu rít trên các cành xoan, vừa đứng ở vườn này đã chạy sang vườn khác.

(Theo Ngô Văn Phú)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:**1. Câu “Mùa xuân về lúc nào không rõ,” ý nói gì?**

- a - Mùa xuân chưa về
- b - Mùa xuân đã về rồi
- c - Mùa xuân về lúc nào không rõ

2. Vì sao tác giả nói “Hoa muỗm chính là chiếc đồng hồ mùa xuân.”

- a - Vì hình dáng hoa muỗm giống chiếc đồng hồ
- b - Vì hoa muỗm nở là báo hiệu mùa xuân về
- c - Vì hoa muỗm thường nở vào một giờ nhất định

3. Dòng nào ghi đúng, đủ những loài hoa được miêu tả trong bài ?

a - Hoa muỗm, hoa nhài, hoa chanh

b - Hoa muỗm, hoa bưởi, hoa xoan

c - Hoa muỗm, hoa nhài, hoa bưởi

4. Tác giả có ấn tượng nhất với loài cây nào trong vườn ?

a - Cây xoan

b - Cây muỗm

c - Cây chanh

5. Nội dung chính của bài văn là gì ?

a - Miêu tả vẻ đẹp của các loài hoa trong vườn khi mùa xuân đến.

b - Miêu tả vẻ đẹp của cảnh vật trong khu vườn khi mùa xuân đến.

c - Miêu tả vẻ đẹp của những tán xoan trong vườn khi mùa xuân đến.

II/ Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

1. a) Điền tiếng chứa vần có âm chính yê hoặc ya thích hợp với mỗi chỗ trống

(1) Cửa Nhật Lệ đêm đêm

Sáng ngời ngọn đèn biên

Đèn soi nước triều lên

Gọi con về bến.

(Theo Nguyễn Văn Dinh)

(2) Cha đi tập kết. Nhà nghèo

Sớm tay mẹ chống chèo nuôi con.

(Theo Tố Hữu)

b) Gạch dưới những chữ ghi thiếu dấu thanh và viết lại các từ cho đúng :

bóng chuyên, kẻ chuyên, chim yêng, khuyết điêm, xao xuyên

2. Từ mỗi ví dụ ở cột A, hãy cho biết: Từ in đậm là từ đồng âm hay từ nhiều nghĩa? (Trả lời bằng cách điền vào ô trống ở cột B)

A	B
a) - Nam chạy còn tôi đi. - Đồng hồ này chạy nhanh.	Từ chạy là từ

b) - Bé mở **lồng** để chim bay đi.

Từ **lồng** là từ

- Đàn trâu chạy **lồng** ra bãi cỏ.

c) - Nhà tôi **ăn** sáng lúc 6 giờ 30 phút.

Từ **ăn** là từ

- Da cô ấy **ăn** nắng lắm.

3. Đặt câu có từ “đông” mang những nghĩa sau:

a) "Đông" chỉ một hướng, ngược với hướng tây:

.....

b) "Đông" chỉ một mùa trong năm:

.....

c) “Đông” chỉ số lượng nhiều :

.....

4. Lập dàn ý cho bài văn miêu tả một cảnh đẹp ở địa phương em

Gợi ý

a) Mở bài: Giới thiệu bao quát về cảnh sẽ tả (cảnh gì, ở vị trí nào, có nét đẹp gì nổi bật). Hoặc: Lí do yêu thích và chọn tả cảnh đẹp đó (VD: gắn với kỉ niệm thời thơ ấu/ Vì vẻ đẹp độc đáo,...)

b) Thân bài

Tả từng phần của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian

(Dựa vào cách tả đã lựa chọn và trình tự quan sát cụ thể ở địa phương để triển khai, sắp xếp các ý sao cho phù hợp; trọng tâm miêu tả tùy thuộc vào nét tiêu biểu của từng cảnh vật, VD: tả rừng phải nói rõ về cây, tả sông / biển phải rõ về nước, tả núi phải rõ về những đặc điểm hình dáng,...)

c) Kết bài : Nêu nhận xét hoặc cảm nghĩ của em về cảnh đã tả (VD: cảnh đẹp ở địa phương nhưng đã từng nổi tiếng khắp nước ; là niềm tự hào của em về quê hương, đất nước,...).

(5). Viết đoạn mở bài theo kiểu gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng cho bài văn tả một cảnh đẹp ở địa phương em (cảnh đã xác định để lập dàn ý miêu tả trong bài tập 4 ý a) :

a) Đoạn mở bài gián tiếp :

b) Đoạn kết bài mở rộng:



I/ Bài tập về đọc hiểu

1. Câu “Mùa xuân về lúc nào không rõ” ý nói mùa đã về rồi.

Chọn đáp án: b

2. Tác giả nói “Hoa muống chính là chiếc đồng hồ mùa xuân” vì hoa muống nở là báo hiệu mùa xuân về.

Chọn đáp án: b

3. Dòng ghi đúng, đủ những loài hoa được miêu tả trong bài là: Hoa muống, hoa nhài, hoa bưởi.

Chọn đáp án: c

4. Tác giả ấn tượng nhất với cây xoan trong vườn.

Chọn đáp án: a

5. Nội dung chính của bài văn là: Miêu tả vẻ đẹp của cảnh vật trong khu vườn khi mùa xuân đến.

Chọn đáp án: b

II/ Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

1.

a)

(1) Cửa Nhật Lệ đêm đêm

Sáng ngời ngọn đèn biên

Đèn soi nước triều lên

Gọi con **thuyền** về bến.

(Theo Nguyễn Văn Đình)

(2) Cha đi tập kết. Nhà nghèo

Sớm **khuya** tay mẹ chống chèo nuôi con.

(Theo Tố Hữu)

b) Gạch dưới những chữ ghi thiếu dấu thanh:

bóng **chuyên**, kê **chuyên**, chim **yêng**, **khuyêt** điềm, xao **xuyên**

Viết lại cho đúng:

chuyên, chuyện, yêng, khuyết, xuyén

2.

A	B
a) - Nam chạy còn tôi đi. - Đồng hồ này chạy nhanh.	Từ chạy là từ <u>nhiều nghĩa</u>
b) - Bé mở lồng để chim bay đi. - Đàn trâu chạy lồng ra bãi cỏ.	Từ lồng là từ <u>đồng âm</u>
c) - Nhà tôi ăn sáng lúc 6 giờ 30 phút. - Da cô ấy ăn nắng lắm.	Từ ăn là từ <u>nhiều nghĩa</u>

3.

- Mặt trời mọc ở đằng đông.
- Đông về, cây cối khẳng khiu trụi lá.
- Nhà bác Lê rất đông con.

4.

Lập dàn ý cho bài văn miêu tả một cảnh đẹp ở địa phương em:

Lựa chọn: Tả cảnh hồ Gươm (Hà Nội)

A. Mở bài: Hồ Gươm là cảnh đẹp giữa Thủ đô Hà Nội, là hình ảnh tiêu biểu cho vẻ đẹp của đất nước Việt Nam.

B. Thân bài (tả từng phần của cảnh):

- Mặt hồ rộng mênh mông; nước trong xanh, sóng gợn lăn tăn; là tấm gương hình bầu dục soi cảnh mây trời, in bóng những cây phượng, cây liễu, cây si quanh bờ,...

- Tháp Rùa như một ngôi nhà xinh xắn nổi lên giữa hồ, ẩn hiện trong sương sớm; đỉnh tháp gắn ngôi sao, toả sáng ánh đèn khi trời tối,...

- Cầu Thê Húc làm bằng gỗ sơn đỏ, cong cong như chiếc cầu vồng nhỏ nối vào đền Ngọc Sơn - hòn đảo gần bờ rợp bóng cây xanh; trong đền nghi ngút khói hương, khách đến tham quan và đi lễ tập nập,...

- Quanh hồ: ngọn Tháp Bút vươn thẳng lên trời cao; nhà thủy tạ nhô ra phía mặt hồ; những thảm cỏ xanh mượt mà, những bồn hoa nhiều màu rực rỡ... tất cả đều góp phần tạo nên vẻ đẹp của Hồ Gươm.

C. Kết bài: Tự hào về cảnh đẹp Hồ Gươm, biết ơn những người đã tô điểm cho cảnh sắc quê hương ngày càng đẹp thêm và có ý nghĩa.

5.

* Mở bài kiểu gián tiếp:

Hà Nội có nhiều hồ đẹp. Hồ Tây rộng mênh mông, ngạt ngào hương sen thơm khi hè về. Hồ Bảy Mẫu nổi bật giữa công viên Lê-nin sắc màu rực rỡ. Nhưng đẹp nhất và ý nghĩa đối với em vẫn là cảnh Hồ Gươm - vẻ đẹp tiêu biểu của Thủ đô, niềm tự hào của mọi người dân trên đất nước Việt Nam.

* Kết bài kiểu mở rộng:

Tả cảnh Hồ Gươm: Hồ Gươm là viên ngọc quý của đất nước Việt Nam đặt giữa lòng Thủ đô Hà Nội mềm mại. Mỗi lần được ngắm cảnh Hồ Gươm, em lại nhìn thấy mình hạnh phúc, vì được sinh ra trên mảnh đất Thủ đô nghìn năm văn hiến. Càng tự hào về cảnh đẹp Hồ Gươm, em càng muốn được góp phần nhỏ bé của mình vào việc giữ gìn, tô điểm cho cảnh sắc quê hương ngày càng thêm đẹp đẽ.